

Số: 602 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 31 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh
cho các hộ nông dân có thành tích xuất sắc trong phong trào
“Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi” năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Tờ trình số 207/TTr-BTĐKT ngày 28/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 108 hộ nông dân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi” năm 2021 (có danh sách kèm theo).

Điều 2.

1. Tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 73 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Nguồn kinh phí: Trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh và các hộ nông dân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (05 bản);
- LĐVP, Phòng: NC;
- Lưu: VT.(H84)



CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số: 602/QĐ-UBND
ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Hộ ông Hồ Văn Bình, thôn Bình Hà 2, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập.
2. Hộ ông Đậu Đình Hảo, thôn Bù Dốt, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập.
3. Hộ bà Nguyễn Thị Thanh, thôn Bù Gia Phúc 1, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập.
4. Hộ ông Lê Văn Xuân, thôn Cây Da, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập.
5. Hộ ông Vũ Thanh Sơn, thôn Bình Đức 1, xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập.
6. Hộ bà Nghiêm Thị Xuân, thôn Bình Lợi, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập.
7. Hộ ông Nguyễn Văn Hương, Thôn 7, xã Đăk Ó, huyện Bù Gia Mập.
8. Hộ ông Hồ Ngọc Anh, Thôn 5, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập.
9. Hộ bà Hồ Thị Vinh, Ấp 4, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành.
10. Hộ ông Võ Tùng, ấp Đồng Tâm, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành.
11. Hộ ông Mai Đức Quang, Ấp 9, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành.
12. Hộ ông Nguyễn Văn Công, Ấp 11, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành.
13. Hộ ông Lâm Đức Dũng, Ấp 6, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành.
14. Hộ ông Nguyễn Kim Bằng, Ấp 5, xã Minh Long, Huyện Chơn Thành.
15. Hộ ông Phạm Đình Thành, Ấp 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành.
16. Hộ ông Nguyễn Văn Cường, Ấp 4, xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành.
17. Hộ ông Nguyễn Văn Hai, thôn Phú Hòa, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng.
18. Hộ ông Trần Văn Thủy, Thôn 4, xã Long Bình, huyện Phú Riềng.
19. Hộ ông Lê Văn Chiến, Thôn 4, xã Long Tân, huyện Phú Riềng.
20. Hộ ông Đặng Văn Cường, Thôn 2, xã Long Hưng, huyện Phú Riềng.
21. Hộ ông Chông A Nhì, thôn Đồng Tiến, xã Phước Tân, huyện Phú Riềng.
22. Hộ ông Phạm Văn Bảy, thôn Phú Bình, xã Phú Trung, huyện Phú Riềng.
23. Hộ ông Nguyễn Quang Tiết, thôn Tân Lục, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng.
24. Hộ ông Đặng Quyết Thắng, thôn Phước An, xã Bình Tân, huyện Phú Riềng.
25. Hộ ông Phạm Văn Lâm, thôn Thanh Long, xã Long Hà, huyện Phú Riềng.
26. Hộ ông Điều Khinh, thôn Bình Minh, xã Bình Sơn, huyện Phú Riềng.
27. Hộ bà Nguyễn Thị Thơ, khu phố 3, phường Phước Bình, thị xã Phước Long.



28. Hộ ông Nguyễn Văn Hồng, thôn An Lương, xã Long Giang, thị xã Phước Long.
29. Hộ ông Trần Quốc Phong, khu phố Bình Giang 2, phường Sơn Giang, thị xã Phước Long.
30. Hộ bà Lê Thị Sâm, khu phố 1, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long.
31. Hộ ông Lâm Như, thôn Phước Lộc, xã Phước Tín, thị xã Phước Long.
32. Hộ bà Phạm Thị Hoài, khu phố 5, phường Long Thủy, thị xã Phước Long.
33. Hộ ông Nguyễn Văn Thông, ấp Thạnh Biên, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh.
34. Hộ ông Vũ Xuân Hường, Ấp 4, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh.
35. Hộ ông Bò Văn Tý, ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh.
36. Hộ ông Trần Thanh Lộc, ấp Thắng Lợi, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh.
37. Hộ bà Bùi Thị Xinh, ấp Tà Tê 1, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh.
38. Hộ ông Đỗ Minh Quán, Ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh.
39. Hộ ông Phạm Đức Xuyên, Ấp 8, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh.
40. Hộ ông Đặng Văn Hòa, Ấp 8C, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh.
41. Bà Điều Thị Tiết, ấp Càn Lê, xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh.
42. Hộ ông Trần Văn Hoan, ấp Bù Tam, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh.
43. Hộ ông Nguyễn Ngọc Bảo, ấp Vườn Bưởi, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh.
44. Hộ ông Trần Văn Cường, ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh.
45. Hộ ông Hồ Sĩ Nguyên, Ấp 1, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh.
46. Hộ ông Nguyễn Văn Hà, Ấp 7, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh.
47. Hộ ông Lộc Văn Oai, ấp Hiệp Hoàn A, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh.
48. Hộ ông Nguyễn Văn Rết, khu phố Ninh Thạnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh.
49. Hộ ông Điều Quốc, Ấp 3, xã An Khương, huyện Hớn Quản.
50. Hộ ông Lâm Văn Giàng, ấp Chà Lon, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản.
51. Hộ bà Lê Thị Hoa, Ấp 1, xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản.
52. Hộ ông Nguyễn Quốc Phú, ấp Xa Trạch 2, xã Phước An, huyện Hớn Quản.
53. Hộ bà Tống Thị Huệ, khu phố 7, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản.
54. Hộ bà Nguyễn Thị Chủ, ấp 6, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản.
55. Hộ bà Nguyễn Thị Phượng, ấp Sóc Ruộng, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản.
56. Hộ ông Lê Viết Thảo, ấp Sóc Trào A, xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản.
57. Hộ ông Hoàng Văn Linh, ấp Ruộng 2, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản.
58. Hộ ông Phạm Văn Cường, ấp Sở Nhì, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản.

59. Hộ ông Nguyễn Công Phú, ấp Trung sơn, xã Thanh An, huyện Hớn Quản.
60. Hộ ông Thân Văn Lập, ấp Tăng Hách, xã An Phú, huyện Hớn Quản.
61. Hộ ông Phan Thanh Hoài, Ấp 1, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản.
62. Hộ ông Nông Văn Giáp, ấp Tân Nghĩa, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp.
63. Hộ ông Trần Văn Dương, ấp Thanh Thủy, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp.
64. Hộ ông Nguyễn Chí Tiến, Thôn 10, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp.
65. Hộ ông Huỳnh Văn Thắng, Ấp 4, xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp.
66. Hộ ông Nguyễn Thành Tuấn, ấp Tân Phước, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp.
67. Hộ ông Đặng Quang Trung, ấp Phước Tiến, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp.
68. Hộ ông Trần Văn Nho, ấp Tân Phong, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp.
69. Hộ ông Lê Xuân Huy, khu phố Đức Thọ, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng.
70. Hộ ông Nguyễn Công Hùng, Thôn 4, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng.
71. Hộ ông Nguyễn Ngọc Hùng, Thôn 6, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng.
72. Hộ ông Nguyễn Tiến Cửu, Thôn 10, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng.
73. Hộ ông Nguyễn Văn Dũng, thôn Bình Tiến, xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng.
74. Hộ ông Phạm Thành, Thôn 3, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng.
75. Hộ ông Hoàng Văn Hùng, Thôn 7, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng.
76. Hộ ông Phạm Văn Kiểm, Thôn 8, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng.
77. Hộ bà Phan Tuấn Anh, Thôn 3, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng.
78. Hộ ông Triệu Tiến Sai, Thôn 3, xã Đường 10, huyện Bù Đăng.
79. Hộ ông Nguyễn Văn Đoàn, thôn Sơn Thủy, xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng.
80. Hộ ông Điều Bung, Thôn 6, xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng.
81. Hộ ông Đặng Minh Diễm, Thôn 4, xã Đoàn Kết, huyện Bù Đăng.
82. Hộ ông Lưu Văn Chung, Thôn 7, xã Phước Sơn, huyện Bù Đăng.
83. Hộ bà Vũ Thị Hòa, Thôn 1, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng.
84. Hộ bà Nguyễn Hoài Phương Hải, Thôn 3, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng.
85. Hộ ông La Văn Sanh, ấp Đồng Xê, xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú.
86. Hộ ông Vũ Văn Hiền, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú.
87. Hộ bà Đào Thị Quý, ấp Tân Hà, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú.
88. Hộ ông Nguyễn Chí Thành, Ấp 4, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú.
89. Hộ bà Đoàn Thị Nhàn, Ấp 2, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú.



90. Hộ ông Dương Văn Thân, khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài.

91. Hộ ông Đinh Nho Hà, khu phố 5, phường Tân Đông, thành phố Đồng Xoài.

92. Hộ bà Lãnh Mỹ Huệ, khu phố Phú Mỹ, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài.

93. Hộ bà Đồng Thị Nhung, khu phố Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài.

94. Hộ ông Nguyễn Ngô Quy, khu phố Phước Bình, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài.

95. Hộ ông Hứa Văn Thi, khu phố Phước Thiện, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài.

96. Hộ bà Đoàn Thị Phượng, khu phố 5, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài.

97. Hộ bà Nguyễn Thị Tuyết, Ấp 7, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài.

98. Hộ bà Đào Thị Vương, Ấp 3, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài.

99. Hộ ông Nguyễn Tiến Sinh, Ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài.

100. Hộ ông Nguyễn Văn Đương, Ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài.

101. Hộ ông Đoàn Ngũ Sang, khu phố Bình Tây, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long.

102. Hộ ông Ngô Hữu Tấn, ấp Phú Thành, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long.

103. Hộ ông Nguyễn Văn Vĩnh, ấp Vườn Rau, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long.

104. Hộ ông Nguyễn Văn Thăng, ấp Phú Long, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long.

105. Hộ ông Phan Văn Tin, ấp Thanh Bình, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long.

106. Hộ ông Đặng Sỹ Lợi, ấp Thanh Trung, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long.

107. Hộ ông Ngô Việt Tiến, ấp Thanh Bình, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long.

108. Hộ ông Vũ Văn Quân, khu phố Phú Tân, phường An Lộc, thị xã Bình Long./.
